

NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA CAO HỆ THỐNG THÔNG TIN THỐNG KÊ TRONG THỜI GIAN TỚI

Hoàng Xuân Nam

Phó Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Bộ Tài chính

Trong những năm qua, Bộ Tài chính đã tích cực triển khai công tác thống kê tài chính và đã đạt được nhiều kết quả tích cực, việc xây dựng Hệ thống chỉ tiêu và Chế độ báo cáo thống kê tài chính; thu thập, tổng hợp và phổ biến thông tin thống kê đã đáp ứng được nhu cầu khai thác của các đơn vị thuộc Bộ, các cá nhân và tổ chức.

Trước bối cảnh mới, tình hình mới, vấn đề đặt ra đối với công tác thống kê Tài chính trong thời gian tới là cần những giải pháp như thế nào để đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Hệ thống thông tin và số liệu thông kê của ngành tài chính Việt Nam? Trong bài viết này sẽ nêu một số vấn đề đặt ra cho công tác thống kê trong thời gian tới.

Thống kê tài chính bao gồm tập hợp toàn bộ các lưu lượng và tồn lượng về tài sản và công nợ tài chính của tất cả các khu vực của nền kinh tế. Thống kê tài chính được tổ chức và được trình bày để chỉ ra lưu lượng giữa các khu vực của nền kinh tế và tồn lượng tương ứng về tài sản và công nợ tài chính.

Công tác thống kê tài chính gắn liền với các hoạt động định hướng, hoạch định và điều chỉnh chính sách, điều hành nền tài chính của mọi quốc gia. Cùng với quá trình thực hiện cải cách thể chế quản lý nền kinh tế - tài chính, đòi hỏi công tác thống kê cũng phải được cải cách phù hợp.

Tiếp tục triển khai chiến lược xây dựng và phát triển công tác thống kê tài chính đến năm 2015 đã

được xác định, trong những năm qua Bộ Tài chính đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, nội dung nhằm xây dựng và tổ chức công tác thống kê tài chính thống nhất từ trung ương đến địa phương, hỗ trợ các Sở Tài chính phát triển công tác thống kê tài chính tại địa phương cả về nghiệp vụ, năng lực, tổ chức và phương tiện, công cụ. Bộ Tài chính cũng đã và đang hoàn thiện hệ thống khuôn khổ pháp lý về công tác thống kê tại các đơn vị, lĩnh vực thuộc Bộ Tài chính như: Chế độ thống kê thuế nội địa; Hệ thống chỉ tiêu thống kê kho bạc nhà nước; Ủy ban chứng khoán nhà nước đang thực hiện việc xây dựng lại chế độ báo cáo mới theo hướng tinh giản các hạng mục, đầu mỗi báo cáo.

Bên cạnh đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất trong triển khai công tác thống kê tài chính, Bộ Tài chính đã tăng cường nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận thống kê tiên tiến và xây dựng, chuẩn hóa các quy trình thống kê theo chuẩn mực quốc tế như:

- Chuẩn hóa hệ thống chỉ tiêu biểu mẫu, hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp; Xây dựng và quản lý các bảng mã tập trung đáp ứng tốt các yêu cầu sử dụng trong các phần mềm tập trung của ngành tài chính;

- Hoàn thành triển khai hệ thống thông tin tích hợp Ngân sách - Kho bạc (TABMIS), tạo nền tảng thông tin ngân sách - kho bạc ổn định và

manh mẽ, có khả năng giao diện với các phần mềm quản lý khác;

- Triển khai Hệ thống trao đổi thông tin giữa ngành Thuế - Kho bạc - Hải quan - Tài chính; Đồng thời phát triển các hệ thống thông tin Thuế, Hải quan, Chứng khoán, Dự trữ; Xây dựng và đang triển khai thực hiện hệ thống giao diện DMFAS-TABMIS (đây là hệ thống cho phép kết nối số liệu vay nợ với TABMIS để tăng cường công tác thống kê nợ công).

Công tác thu thập thông tin thống kê được thực hiện qua hình thức đa dạng, phong phú, hệ thống chỉ tiêu và chế độ báo cáo thống kê tài chính đã từng bước đảm bảo tính đồng bộ và là nguồn thông tin đầu vào tin cậy của Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và các hệ thống chỉ tiêu thống kê khác. Công tác công bố và sử dụng thông tin thống kê ngày càng được chuẩn hóa, các sản phẩm thống kê đa dạng, phong phú. Bên cạnh các ấn phẩm thống kê truyền thống, với những kết quả từ việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT, đã cho phép Bộ Tài chính áp dụng nhiều biện pháp công bố thông tin đa dạng qua Cổng thông tin điện tử, qua mạng máy tính,...

Có thể nói, trong thời gian qua công tác thống kê tài chính đã đạt được nhiều kết quả, thông tin thống kê tài chính góp phần quan trọng đối với công tác nghiên cứu, hoạch định chính và hỗ trợ ra quyết định của các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thống kê tài chính vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như:

Thứ nhất, công tác thống kê tài chính của Việt Nam hiện được tổ chức chủ yếu gắn theo chức trách nhiệm vụ của từng đơn vị của Bộ Tài chính:

- Thống kê Ngân sách Nhà nước (Vụ Ngân sách nhà nước và Kho bạc nhà nước);

- Thống kê về thuế (Tổng cục Thuế);

- Thống kê tài chính doanh nghiệp nhà nước (Cục Tài chính doanh nghiệp);

- Thống kê bảo hiểm thương mại;

- Thống kê tài sản công (Cục Quản lý Công sản);

- Thống kê Dự trữ quốc gia (Tổng cục Dự trữ Nhà nước);

- Thống kê Hải quan (chủ yếu về xuất nhập khẩu và thuế hải quan);

- Thống kê Giá cả và thị trường (Cục Quản lý giá);

Trong khi đó lĩnh vực tài chính mà mỗi Chính phủ phải điều hành rộng hơn phạm vi mà Bộ Tài chính phụ trách. Vì thế có nhiều lĩnh vực mà công tác thống kê tài chính chung chưa bao quát được như:

- Các Quỹ xã hội: Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế; các Quỹ từ thiện; các Quỹ Khuyến học; Các Quỹ ngành nghề;

- Các Quỹ cạnh Ngân sách: Quỹ Kinh phí Tổng liên đoàn lao động VN;... Ngân sách phần tự thu tự chi của các ngành được Luật cho phép không báo cáo chung trong NSNN (Quỹ Bình ổn giá, Quỹ thưởng xuất khẩu,...)

- Nhiều vấn đề mà theo chuẩn mực quốc tế thuộc về tài chính nhưng công tác thống kê tài chính hiện nay chưa bao quát hết như: điều hành chính sách tỷ giá, điều khiển lãi suất trong nền kinh tế...,

Thứ hai, công tác thống kê tài chính ở Việt Nam hiện nay chủ yếu là tổ chức thu thập và tổng hợp lại các số liệu theo truyền thống. Những so sánh, phân tích ở mức sơ khai, đơn giản phục vụ những hoạt động quản lý tài chính ở mức đơn giản, chưa có sự nhìn nhận về một dãy số liệu liên tục để đánh giá quy luật của các sự kiện. Các bộ phận làm công tác thống kê ở từng đơn vị cũng

thiếu những phối hợp để cùng phân tích nhìn nhận một vấn đề theo nhiều giác độ khác nhau, dẫn đến tình trạng thiếu những cái nhìn mang tính toàn diện và dài hạn.

Thứ ba, Công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thống kê và phân tích dự báo còn hạn chế, chưa áp dụng một cách hiệu quả các mô hình phân tích dự báo phục vụ hỗ trợ ra quyết định.

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập sâu với kinh tế thế giới, yêu cầu trao đổi thông tin nói chung và thông tin trong lĩnh vực tài chính nói riêng với các nước trong khu vực và trên thế giới ngày càng trở nên quan trọng. Thực tiễn qua khủng hoảng kinh tế thế giới thời gian qua cho thấy cần thiết phải có sự thống nhất và đẩy mạnh sự trao đổi thông tin thống kê tài chính nhằm chia sẻ và tăng cường khả năng cảnh báo giữa các quốc gia. Để làm tốt yêu cầu này, phải có sự tương đồng về các chỉ tiêu và phương pháp thống kê. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) đã xây dựng cuốn Cẩm nang GFS 1986 và 2001, và nhiều phiên bản dự thảo đây là khuôn mẫu cho công tác thống kê tài chính của các quốc gia. Vấn đề đặt ra là việc tổ chức triển khai vận dụng như thế nào để phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của từng quốc gia. Hệ thống thông tin báo cáo có thể thực hiện được bao gồm: *Báo cáo tình hình tài chính của Chính phủ; Báo cáo kết quả hoạt động của Chính phủ; Báo cáo tình hình biến động tài sản; Báo cáo lưu chuyển dòng tiền; Thuyết minh báo cáo tài chính...*

Để hoàn thành mục tiêu xây dựng hệ thống thông tin thống kê tài chính thu thập một cách kịp thời, đầy đủ thông tin, số liệu về tình hình tài chính (các nguồn và tình hình huy động, sử dụng chúng trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân), phục vụ yêu cầu về phân tích đánh giá, khuyến nghị hoạch định

và điều chỉnh chính sách, phân tích dự báo cảnh báo về vấn đề liên quan tới an ninh, ổn định và phát triển của nền tài chính quốc gia. Trong thời gian tới công tác thống kê tài chính cần tập trung hoàn thành tốt các nhiệm vụ sau đây:

Thứ nhất, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu quốc gia của ngành tài chính nhằm đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu quản lý tài chính công và hoạch định chính sách quản lý tài chính công phù hợp với thông lệ quốc tế. Trước mắt, cần xây dựng ngay hệ thống thống kê tài chính của Việt Nam trên cơ sở mô hình GFS của IMF, phân đầu đến năm 2020 tiếp tục phát triển thành Thống kê Tài chính Quốc gia.

Thứ hai, bổ sung, sửa đổi chế độ thông tin báo cáo thống kê định kỳ từ các đơn vị thuộc Bộ, các quỹ tài chính công ngoài ngân sách, quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh chuẩn hoá, đồng bộ dữ liệu. Xây dựng các cơ sở dữ liệu thống kê vi mô, vĩ mô ngành tài chính.

Thứ ba, cải tiến và hoàn thiện các bảng phân loại, bảng danh mục, mã dùng chung toàn ngành, đáp ứng các yêu cầu của công tác hoạch định, điều chỉnh chính sách, quản lý, điều hành và phân tích dự báo, phù hợp với chuẩn mực quốc tế và thuận lợi cho ứng dụng công nghệ thông tin. Đồng thời đảm bảo tích hợp với các chế độ thông tin báo cáo thống kê định kỳ, đặc biệt là tích hợp thông tin từ các hệ thống:

- Hệ thống thông tin Quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS);
- Hệ thống Thông tin Quản lý nợ (DMFAS);
- Hệ thống Hải quan điện tử và thực hiện cơ chế quản lý Hải quan một cửa quốc gia phục vụ hiện đại hóa Hải quan tại Việt nam (VNACCS/VCIS);

- Hệ thống thông tin từ Tổng cục Thuế như: phần mềm thuế thu nhập cá nhân (PIT), Hệ thống quản lý thuế tập trung;

- Hệ thống thông tin từ Kho bạc Nhà nước như: Quản lý ngân quỹ, tổng kế toán nhà nước, đầu tư tài chính;

- Hệ thống thông tin từ Ủy Ban chứng khoán nhà nước như: Hệ thống thị trường chứng khoán thống nhất;

- Hệ thống thông tin từ Tổng Cục dự trữ Nhà nước như: Hệ thống ứng dụng Quản lý vật tư hàng hóa và quản lý kho;

- Hệ thống thông tin tại cơ quan Bộ Tài chính như: Hệ thống kho dữ liệu về tài chính quốc gia, các hệ thống phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, quản lý giá, kế toán đơn vị sử dụng ngân sách,...

Thứ tư, tăng cường các hoạt động trao đổi, cung cấp thông tin, dữ liệu thống kê tài chính với Chính phủ và với các Bộ, ngành đáp ứng nhu cầu phân tích, nghiên cứu phục vụ hoạch định chiến lược, dự báo, cảnh báo, nghiên cứu khoa học. Đa dạng hoá các sản phẩm thông tin thống kê, đảm bảo thông tin thống kê được phổ biến kịp thời, minh bạch, đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế của Việt Nam.

Thứ năm, cần khẩn trương xây dựng, tích hợp hệ thống thông tin dữ liệu tài chính mạnh, rất linh hoạt hỗ trợ cho tìm kiếm nhiều chiều để thực hiện các so sánh phân tích hết sức đa dạng, phong phú. Một yếu tố rất quan trọng để xây dựng các ứng dụng CNTT đáp ứng các yêu cầu của người sử dụng, đó là phát triển và tích hợp các Hệ thống thông tin tài chính tạo ra những công cụ và giải pháp hỗ trợ đắc lực cho công tác điều hành ra quyết định. Tuy nhiên, đây là bài toán lớn.

Mục tiêu chung của hệ thống GFMS nhằm cho phép Chính phủ có thể đối chiếu, tổng hợp, đánh giá, giám sát và báo cáo các thông tin và dữ liệu liên quan đến tài chính công của một quốc gia một cách minh bạch, hiệu quả. Về mặt ý tưởng, hệ thống này có thể được triển khai thông qua việc tin học hóa toàn bộ vòng đời của Quản lý Tài chính công, bắt đầu từ lập dự toán ngân sách tới quyết toán, kiểm toán về thu chi và công tác thống kê và báo cáo tài chính. Hệ thống tin học hóa cần bao phủ tất cả các đơn vị sử dụng ngân sách nhằm đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và giám sát các nguồn lực có giá trị và cần thiết để liên kết các tổ chức Chính phủ nhằm hỗ trợ quá trình ra quyết định. Một hệ thống GFMS có thể theo dõi các sự kiện tài chính và ghi lại các giao dịch, các thông tin tổng hợp, cung cấp các báo cáo hỗ trợ việc ra quyết định chính sách.

GFMS được nhìn nhận như một hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó kết nối tất cả các dữ liệu tài chính (các khoản thu, chi) của các đơn vị, tổ chức để trao đổi và phân tích dữ liệu, từ đó tạo ra một kho dữ liệu tài chính công cho toàn quốc gia. Tùy thuộc vào mức độ phát triển của từng nước trong việc tăng cường hệ thống hóa, ứng dụng CNTT và nguồn lực sẵn có, hệ thống GFMS được xây dựng theo các mô hình triển khai khác nhau nhưng vẫn giữ đúng bản chất của mô hình khung chuẩn ban đầu.

Mô hình GFMS sẽ cung cấp một bức tranh tổng thể về các giải pháp công nghệ hiện đại hóa quản lý tài chính công, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đối chiếu, tổng hợp, đánh giá, giám sát và báo cáo các thông tin và dữ liệu liên quan đến tài chính công của một quốc gia một cách minh bạch, hiệu quả.

Hình 2: Kiến trúc chức năng
 Mô hình GFMS đề xuất giai đoạn 2015 - 2020

